

Khi ấy, trời Đế Thích lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy, vì sao có chúng trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại, trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm, trời Quang, trời Thiếu-quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-tịnh, trời Quảng, trời Thiếu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả, trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiện-hiện, trời Thiện-kiến, trời Sắc-cứu-cánh và vô lượng các rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nhơn phi nhơn v.v... đại oai đức khác ở trong thế giới ba lần ngàn này và vô biên thế giới khác trong mười phương đi đến chỗ ấy chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, đã được sao chép, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp tay đi nhiễu bên phải, hoan hỷ hộ niệm.

Lúc bấy giờ, Phật bảo trời Đế Thích: Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nếu thấy chỗ tôn trí Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm ấy có ánh sáng màu nhiệm, hoặc nghe ở nơi ấy có mùi hương lạ phảng phất, hoặc tiếng thiên nhạc thì nên biết, khi ấy có chư thiên, rồng v.v... thần lực oai đức lớn lao sung mãn, đi đến chỗ ấy chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm đã được sao chép, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp tay đi nhiễu bên phải, hoan hỷ hộ niệm.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy tu hạnh thanh tịnh, nhiệm màu, làm trang nghiêm tinh khiết nơi đó, chí tâm cúng dường Bát-nhã-ba-la-mật-đa ấy, nên biết, khi ấy có chư thiên, rồng v.v... thần lực oai đức lớn lao sung mãn, đi đến nơi đó chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm đã được sao chép, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp tay đi nhiễu bên phải, hoan hỷ hộ niệm.

Này Kiều Thi Ca! Do chư thiên, rồng v.v... đầy đủ oai đức thần lực lớn lao sung mãn như vậy, đi đến nơi ấy, nên nơi đó có tà thần, ác quỷ đều kinh khiếp lui tránh, không dám ở lại. Do nhân duyên này, nên thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy, tâm liền mở rộng, những nghiệp thiện đã tu càng thêm tăng trưởng, tất cả việc làm đều không trở ngại. Vì vậy cho nên, Kiều Thi Ca! Nếu muốn tôn trí Bát-nhã-ba-la-mật-đa này ở nơi nào, thì chung quanh nơi ấy phải dọn dẹp vật bất

tịnh, quét dọn lau chùi, rải nước thơm, trải bảo tòa rồi mới tôn trí. Xong, đốt hương, rải hoa, treo lọng, dây, trang trí xen kẻ tràng phan báu, chuông gió ở trong đó. Rồi dùng y phục, anh lạc, vàng bạc, đồ báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, vô lượng các thứ đẹp để trang trí nơi đó. Nếu thường cúng dường Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế thì liền có vô lượng chư thiên, rồng v.v... đầy đủ oai đức thần lực lớn lao sung mãn đi đến nơi đó, chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm đã được sao chép, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp tay đi nhiễu bên phải, hoan hỷ hộ niệm.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, nếu thường cúng dường Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy thì thân tâm không mệt mỏi, thân tâm an lạc, thân tâm nhẹ nhàng, thân tâm điều hòa, thân tâm yên ổn, gắn chặt tâm vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đêm ngủ không có các ác mộng, chỉ thấy mộng lành, đó là thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thân sắc vàng đầy đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, tám mươi vẻ đẹp kèm theo, viên mãn trang nghiêm, phóng hào quang lớn, chiếu khắp tất cả Thanh-văn, Bồ-tát vây quanh trước sau, thân ở trong chúng, nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng bồ thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bán tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp tự tánh không, pháp không không tánh tự tánh. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện. Nghe Phật tuyên

thuyết pháp tương ưng năm loại mắt, sáu phép thần thông. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng tất cả hạnh đại Bồ-tát. Nghe Phật tuyên thuyết pháp tương ưng quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật.

Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lực Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng bốn tịnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng năm loại mắt, sáu phép thần thông. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương

ung tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng tất cả hạnh đại Bồ-tát. Lại nghe phân biệt nghĩa của pháp tương ưng quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật. Hoặc ở trong mộng thấy cây Bồ-đề thân nó cao lớn, trang trí bằng các thứ báu, thấy đại Bồ-tát hướng đến cây Bồ-đề ngồi kiết già, hàng phục ma oán, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyên pháp luân nhiệm màu, độ vô lượng chúng sanh. Lại thấy vô lượng trăm ngàn ức ức đại Bồ-tát cùng tụ hội luận thuyết các thứ pháp nghĩa, đó là nên thành thực hữu tình như vậy, nên nghiêm tịnh cõi Phật như vậy, nên hàng phục ma quân như vậy, nên tu hạnh Bồ-tát như vậy, nên nhiếp thủ trí nhất thiết trí như vậy. Hoặc lại mộng thấy vô lượng trăm ngàn ức ức Phật ở phương Đông, cũng nghe âm thanh, đó là thế giới ấy, tên Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy, biết bao trăm ngàn ức ức đại Bồ-tát, biết bao trăm ngàn ức ức đệ tử Thanh-văn, cung kính vây quanh, vì họ thuyết pháp. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới đều cũng như vậy. Hoặc lại mộng thấy vô lượng trăm ngàn ức ức Phật ở phương Đông nhập Niết-bàn, thấy tất cả Phật nhập Niết-bàn rồi, mỗi vị Phật đều có thí chủ cúng dường Xá-lợi, dùng bảy báu tuyệt diệu, xây dựng vô lượng trăm ngàn ức ức bảo tháp. Lại ở nơi tất cả các bảo tháp đều dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, trái qua vô lượng kiếp, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới cũng lại như vậy.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, thấy tướng của các mộng lành như vậy, hoặc ngủ, hoặc thức thân tâm an lạc; chư thiên, thần v.v... cho thêm tinh lực, khiến họ tự biết thân thể nhẹ nhàng. Do nhân duyên ấy chẳng tham nhiễm nhiều về ăn uống, thuốc men, y phục, đồ nằm, đối với bốn sự cúng dường, tâm luôn coi nhẹ. Như Du-già-sư nhập định thắng diệu, do sức định ấy thân tâm tươi nhuận, ra khỏi định rồi đối với các món ăn ngon, tâm luôn coi nhẹ. Việc này cũng vậy. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, do tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh-văn, Bồ-tát, trời, rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nơn phi nơn v.v... những vị đầy đủ thần lực oai đức thù thắng ở trong thế giới ba lần ngàn này và vô biên thế giới khác trong mười phương, từ bi hộ niệm, dùng diệu tinh lực thấm rót vào thân tâm khiến ý chí họ vững mạnh, thân thể họ khỏe mạnh.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... muốn được công đức đời hiện tại như vậy, thì nên phát tâm trí nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, giảng giải, tuyên thuyết, sao chép, truyền bá rộng rãi.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... tuy đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thể lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, vì các hữu tình tuyên thuyết, truyền bá rộng rãi, nhưng chỉ sao chép, trang trí bằng các vật báu; lại dùng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả các vật sở hữu cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, thì cũng được công đức như trước đã nói. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy, có khả năng làm lợi ích rộng rãi, an lạc vô lượng cho các chúng sanh.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... lấy tâm tương ưng trí nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, vì các hữu tình tuyên thuyết, truyền bá rộng rãi, hoặc lại sao chép, trang trí bằng các vật báu, rồi dùng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả các vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy, do nhân duyên này có được vô lượng phước. Suốt cuộc đời dùng vô lượng các thứ ăn uống, y phục, đồ nằm, thuốc men, đồ dùng tuyệt diệu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen tất cả các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử ở thế giới trong mười phương, cũng nhiều hơn người sau khi các đức Phật và đệ tử trong mười phương nhập Niết bàn, vì cúng dường Xá-lợi nên dùng bảy thứ báu tuyệt diệu xây dựng bảo tháp cao rộng, trang nghiêm đẹp đẽ; lại dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu của cõi trời, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, suốt cả cuộc đời, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì chư Phật và chúng đệ tử trong mười phương đều do Bát-nhã-ba-la-mật-đa thâm thâm ấy mà xuất sanh.

Lúc bấy giờ, Phật bảo trời Đê Thích: Này Kiều Thi Ca! Giả sử Xá-lợi của Phật đầy cả châu Thiệm bộ này, lấy làm một phần. Việc

sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm ấy, lấy làm một phần. Trong hai phần này, ông chọn phần nào?

Khi ấy trời Đế Thích liền bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Giả sử Xá-lợi của Phật đầy cả châu Thiêm bộ này lấy làm một phần. Việc sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm ấy, lại lấy làm một phần. Trong hai phần này, theo ý con thì chọn Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì con đối với Xá-lợi của chư Phật chẳng phải là chẳng tin thọ, chẳng phải là chẳng ưa thích, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Nhưng Xá-lợi đều do Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà xuất sanh, đều là sự huân tu thế lực công đức của Bát-nhã-ba-la-mật-đa và được tất cả trời, người, A-tổ-lạc v.v... trong thế gian dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Lúc bấy giờ, Xá Lợi Tử bảo với trời Đế Thích: Này Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế đã chẳng thể nắm bắt không sắc, không thấy, không một tướng đối đãi, gọi là vô tướng thì ông làm sao nắm bắt được! Vì sao? Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế không thủ không xả, không tăng không giảm, không trụ không tán, không ích không tổn, không nhiễm không tịnh. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng cùng pháp Bồ-tát, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng cùng pháp Độc-giác; chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng cùng pháp Thanh-văn, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng cùng cảnh giới vô vi, chẳng bỏ cảnh giới hữu vi. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bồ thí Ba-la-mật-đa, chẳng cùng tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp không nội, chẳng cùng pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng chơn như, chẳng cùng pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Thánh đế khổ, chẳng cùng Thánh đế tập, diệt, đạo. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bốn

tịnh lự, chẳng cùng bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng tám giải thoát, chẳng cùng tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biên xứ. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bốn niệm trụ, chẳng cùng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp môn giải thoát không, chẳng cùng pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện. Bát nhã Ba mật đa như thế chẳng cùng năm loại mắt, chẳng cùng sáu phép thần thông. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng mười lực của Phật, chẳng cùng bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp không quên mất, chẳng cùng tánh luôn luôn xả. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng trí nhất thiết, chẳng cùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng cùng tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Dự-lưu quả, chẳng cùng Nhất-lai, Bát-hoàn, A-la-hán quả. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng quả vị Độc-giác. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng hạnh đại Bồ-tát. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng quả vị giác ngộ cao tột.

Lúc bấy giờ, trời Đế Thích đáp lại Xá Lợi Tử: Bạch Đại đức! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời Ngài nói. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế thật chẳng thể nắm bắt, không sắc, không thấy, không một tướng đối đãi, gọi là vô tướng. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy không thủ không xả, không tăng không giảm, không tụ không tán, không ích không tổn, không nhiễm không tịnh. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng cùng pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp phạm phu; chẳng cùng pháp Bồ-tát, chẳng bỏ pháp phạm phu; chẳng cùng pháp Độc-giác, chẳng bỏ pháp phạm phu; chẳng cùng pháp Thanh-văn, chẳng bỏ pháp phạm phu; chẳng cùng cảnh giới vô vi, chẳng bỏ cảnh giới hữu vi. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng cùng tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp không nội, chẳng cùng pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh,

pháp không không tánh tự tánh. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng chơn như, chẳng cùng pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Thánh đế khổ, chẳng cùng Thánh đế tập, diệt, đạo. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bốn tịnh lự, chẳng cùng bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng tám giải thoát, chẳng cùng tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bốn niệm trụ, chẳng cùng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp môn giải thoát không, chẳng cùng vô tướng, vô nguyện. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng năm loại mắt, chẳng cùng sáu phép thần thông. Bạch đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng mười lực của Phật, chẳng cùng bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỉ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bạch đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp không quên mất chẳng cùng tánh luôn luôn xả. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng trí nhất thiết, chẳng cùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng cùng tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng quả Dự-lưu, chẳng cùng quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng quả vị Độc-giác. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng hạnh đại Bồ-tát. Bạch Đại đức! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng quả vị giác ngộ cao tốt.

Bạch Đại đức! Nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa có khả năng biết như thế, thì là nắm bắt đúng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, cũng là tu hành đúng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm. Vì sao? Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm chẳng theo hai bên, không có hai tướng. Như vậy tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bổ thí Ba-la-mật-đa cũng chẳng theo hai bên, không có hai tướng.

Lúc bấy giờ, Phật khen trời Đế Thích: Hay thay! Hay thay! Như ông đã nói. Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm chẳng theo hai bên. Vì sao? Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm không có hai tướng. Như vậy, tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bổ thí Ba-la-mật-đa cũng

chẳng theo hai bên. Vì sao? Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa ấy cũng không có hai tướng.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến chơn như cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với chơn như không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến chơn như cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa cùng với chơn như không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng tức là muốn khiến pháp giới cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với pháp giới không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến pháp giới cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa cùng với pháp giới không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến pháp tánh cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với pháp tánh không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến pháp tánh cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa cùng với pháp tánh không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến tánh chẳng hư vọng cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với tánh chẳng hư vọng không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến tánh chẳng hư vọng cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa cùng với tánh chẳng hư vọng không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến tánh chẳng đối khác cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với tánh chẳng đối khác không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến tánh chẳng đối khác cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cùng với tánh chẳng đối khác không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến tánh bình đẳng cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với tánh bình đẳng không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến tánh bình đẳng cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cùng với tánh bình đẳng không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến tánh ly sanh cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với tánh ly sanh không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến tánh ly sanh cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cùng với tánh ly sanh không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến định pháp cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với định pháp không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến định pháp cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cùng với định pháp không hai, không hai phần.

Này Kiều Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến trụ pháp cũng có hai

tướng. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với trụ pháp không hai, không hai phần.

Này Kiền Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến trụ pháp cũng có hai tướng. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cùng với trụ pháp không hai, không hai phần.

Này Kiền Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến thật tế cũng có hai tướng. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với thật tế không hai, không hai phần.

Này Kiền Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến thật tế cũng có hai tướng. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cùng với thật tế không hai, không hai phần.

Này Kiền Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến cảnh giới hư không cũng có hai tướng. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với cảnh giới hư không không hai, không hai phần.

Này Kiền Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến cảnh giới hư không cũng có hai tướng. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cùng với cảnh giới hư không không hai, không hai phần.

Này Kiền Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có hai tướng, tức là muốn khiến cảnh giới bất tư nghì cũng có hai tướng. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm cùng với cảnh giới bất tư nghì không hai, không hai phần.

Này Kiền Thi Ca! Có những kẻ muốn khiến tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn khiến cảnh giới bất tư nghì cũng có hai tướng. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cùng với cảnh giới bất tư nghì không hai, không hai phần.

Lúc bấy giờ, trời Đế Thích bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, trời, người, A-tô-lạc v.v... trong thế gian, đều nên chí thành lễ bái đi nhiều bên phải, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Vì tất cả chúng đại Bồ-tát đều y nơi Bát-nhã-

ba-la-mật-đa thậm thâm như thế mà tinh cần tu học, đã chứng, sẽ chứng, đang chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Như con ngồi ở trong điện Thiện Pháp ở cõi trời Ba-mươi-ba, trên tòa Thiên Đế, vì các chúng trời, tuyên thuyết Chánh pháp. Khi ấy có vô lượng các Thiên tử v.v... đi đến chỗ con để nghe con nói, cung kính cúng dường tôn trọng ngợi khen, đi nhiễu bên phải, lễ bái, chấp tay lui ra. Khi con không ở đó, các Thiên tử v.v... cũng đi đến đó, tuy chẳng thấy con, xem như khi có con ở đó, cung kính cúng dường, hoặc nói, chỗ này là tòa ngồi của trời Đế Thích, vì chư thiên v.v... mà thuyết pháp, chúng ta nên xem như Thiên chủ có mặt, cúng dường, đi nhiễu bên phải, lễ bái, lui ra.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, nếu có người sao chép, thọ trì, đọc tụng, vì các hữu tình tuyên thuyết truyền bá rộng rãi, thì nên biết ngay ở chỗ ấy có vô lượng, vô số trời, rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nhơn phi nhơn v.v... ở cõi này và vô biên thế giới khác trong mười phương đều đến tập họp, dù không có người nói, nhưng vì kính trọng pháp nên cũng ở nơi đó, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, lễ bái lui ra. Vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều do Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế mà được sanh; tất cả chúng đại Bồ-tát, Độc-giác, Thanh-văn và các hữu tình, nhạc cụ thượng diệu, đều y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế mà được sanh khởi; Xá-lợi Phật cũng do Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế mà được nhuần công đức, được cúng dường.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-Ba-la-mật-đa như thế cùng với các hạnh đại Bồ-tát và sự chứng đắc trí nhất thiết trí là nhân, là duyên, là nơi y chỉ, là khả năng dẫn phát.

Bạch Thế Tôn! Do duyên có này, mà con nói: Giả sử Xá-lợi Phật đầy khắp châu Thiệm bộ này, lấy làm một phần; sự sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, lại lấy làm một phần. Trong hai phần này, con chỉ chọn Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế.

Bạch Thế Tôn! Nếu con khi đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này, thọ trì, đọc tụng, nhớ nghĩ, vì tâm khế hợp với pháp, nên hoàn toàn chẳng thấy có các tướng sợ hãi. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa cũng không tướng, không trạng,

không ngôn, không thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên bốn tịnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên bốn niệm trụ, bốn chánh đạo, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên năm loại mắt, sáu

phép thân thông cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỉ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên hạnh đại Bồ-tát cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên tất cả pháp cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bát-nhã-ba-la-mật-đa này có tướng, có trạng, có ngôn, có thuyết, chẳng phải không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết thì lẽ nào Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác lại biết tất cả pháp là không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết mà chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, vì các hữu tình thuyết tất cả pháp là không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch thế Tôn! Do Bát-nhã-ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, chẳng phải có tướng, có trạng, có ngôn, có thuyết, cho nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết tất cả pháp là không tướng, không trạng, không ngôn, không

thuyết mà chúng đắc quả vị giác ngộ cao tột, vì các hữu tình thuyết tất cả pháp là không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn! Cho nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa đáng được nhận lãnh vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu của tất cả trời người, A-tổ-lạc v.v... trong thế gian đem đến cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, vì các hữu tình tuyên thuyết truyền bá rộng rãi, hoặc lại sao chép, trang trí bằng nhiều vật báu, rồi dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, nhất định chẳng đọa vào trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, nơi biên địa, chỗ không tin Phật, chốn ác kiến; chẳng rơi vào bậc Thanh-văn và Độc-giác, quyết hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thường thấy chư Phật, luôn nghe Chánh Pháp, chẳng lìa bạn lành, nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và các chúng đại Bồ-tát, thường đem vô lượng tràng hoa, hương xoa hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng mà cúng dường.

Bạch Thế Tôn! Giả sử Xá-lợi Phật đầy cả thế giới ba lần ngàn này lấy làm một phần; sự sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế lại lấy làm một phần. Trong hai phần này, con chỉ chọn Bát-nhã-ba-la-mật-đa ấy. Vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Xá-lợi Phật trong thế giới ba lần ngàn đều từ Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà xuất sanh. Lại, Xá-lợi Phật trong thế giới ba lần ngàn đều vì do thế lực công đức đã huân tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa nên được chư thiên, người, A-tổ-lạc v.v... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Do nhân duyên này nên các thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Xá-lợi Phật, nhất định chẳng bị đọa vào ba đường ác, thường sanh vào cõi trời, người hưởng các khoái lạc, giàu sang tự do theo ý muốn, nương pháp Tam-thừa thẳng đến Niết-bàn.

Bạch Thế Tôn! Hoặc thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc thấy sự sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, hai công đức ấy bằng nhau không khác. Vì sao? Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế,

cùng với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bằng nhau, không hai, không hai phần.

Bạch Thế Tôn! Hoặc có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ ở ba thời để chỉ dẫn, vì các hữu tình tuyên thuyết Chánh pháp, đó là Khế kinh, Ứng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhân duyên, Bồn sự, Bồn sanh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ và Luận nghị. Hoặc thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này thọ trì, đọc tụng, vì người rộng nói. Hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì hoặc là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia, hoặc ba thời chỉ dẫn, hoặc đã tuyên thuyết mười hai bộ loại giáo pháp, đều y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà xuất sanh.

Bạch Thế Tôn! Hoặc tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ ở ba thời để chỉ dẫn trong mười phương thế giới như cát sông hằng, vì các hữu tình tuyên thuyết chánh pháp, đó là Khế Kinh, Ứng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhân duyên, Bồn sự, Bồn sanh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Luận nghị. Hoặc thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này thọ trì, đọc tụng, vì người rộng nói. Hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì hoặc tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong mười phương thế giới như cát sông hằng, hoặc trụ ở ba thời để chỉ dẫn, hoặc tuyên thuyết mười hai bộ loại giáo pháp, đều y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà xuất sanh.

Bạch Thế Tôn! Hoặc thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương thế giới như cát sông hằng. Hoặc có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa cũng dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia đều y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà xuất sanh.

Quyển Thứ 127

HẾT